

Số: TVHN-206/DBQG

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

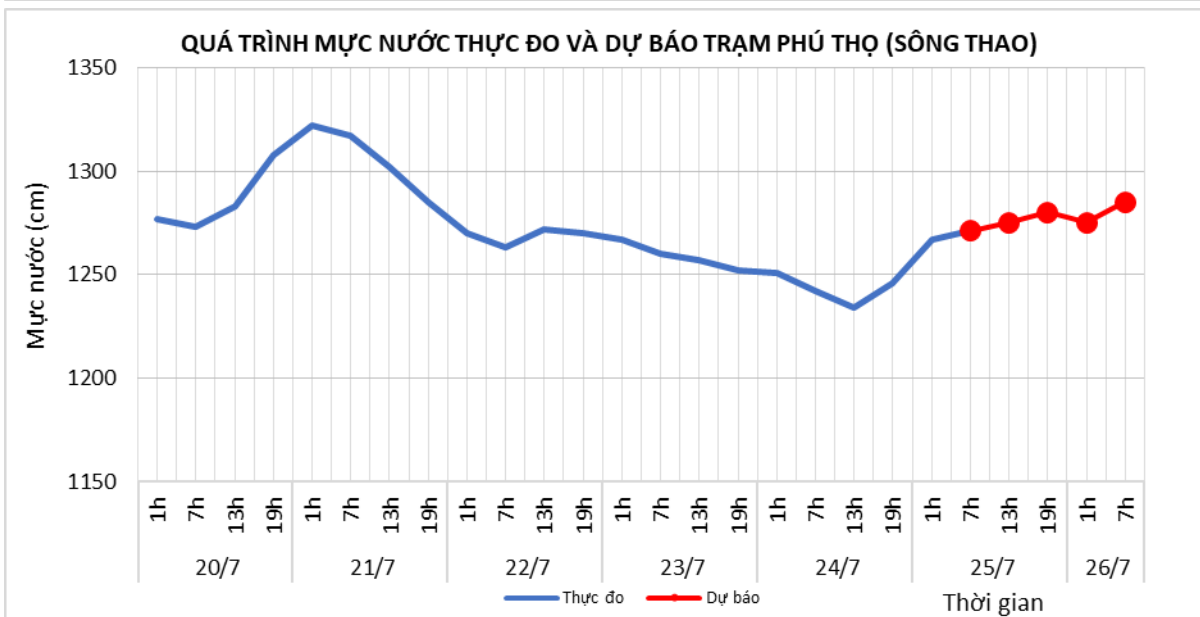
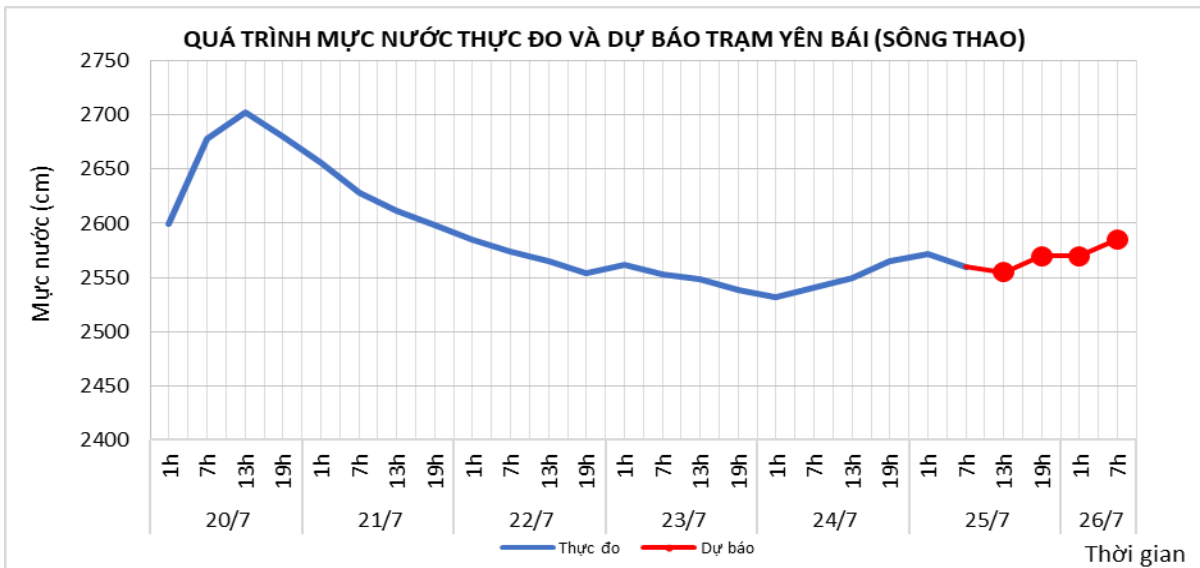
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ sẽ tiếp tục biến đổi chậm.



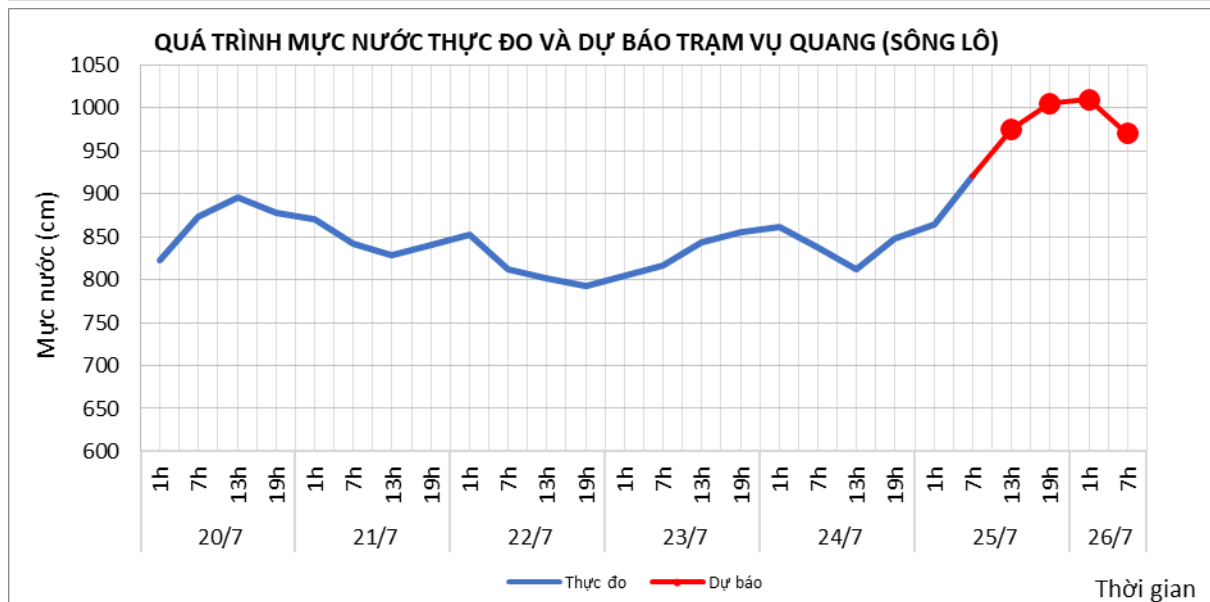
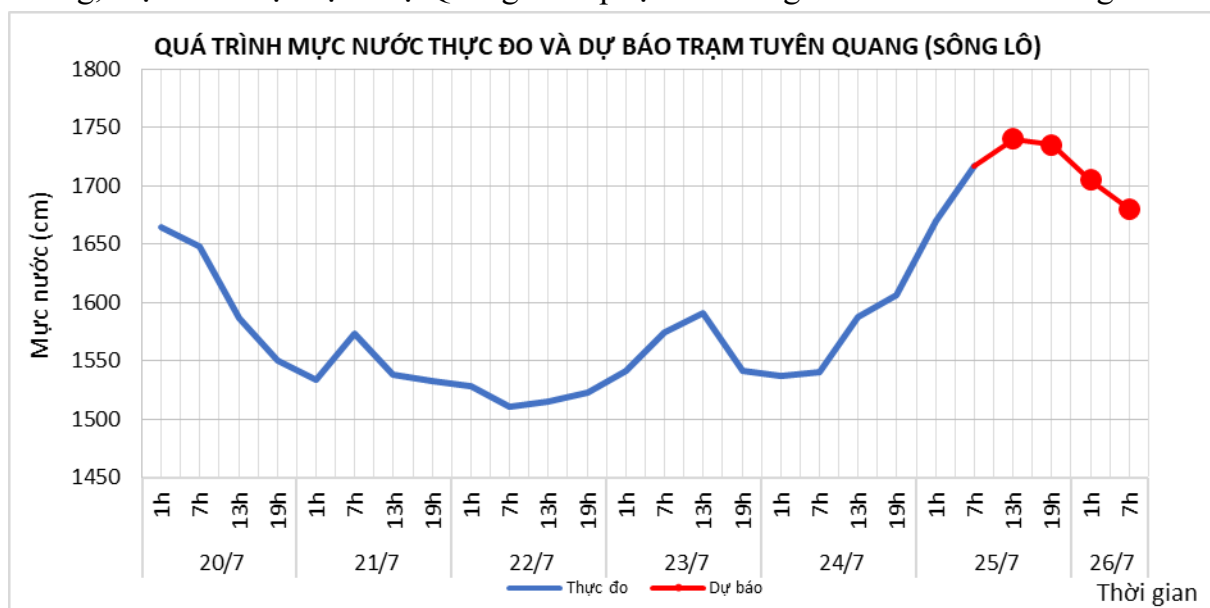
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang lên nhanh do ảnh hưởng của mưa trên lưu vực và hồ thủy điện Tuyên Quang mở 1 cửa xả đáy lúc 16h00 ngày 24/7/2026 theo công điện số 8258/CD-BNNMT.

b. Dự báo, cảnh báo

Hạ lưu sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang sẽ tiếp tục lên trong 6h đầu sau đó xuống, mực nước tại trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục lên trong 12h đầu sau đó xuống.



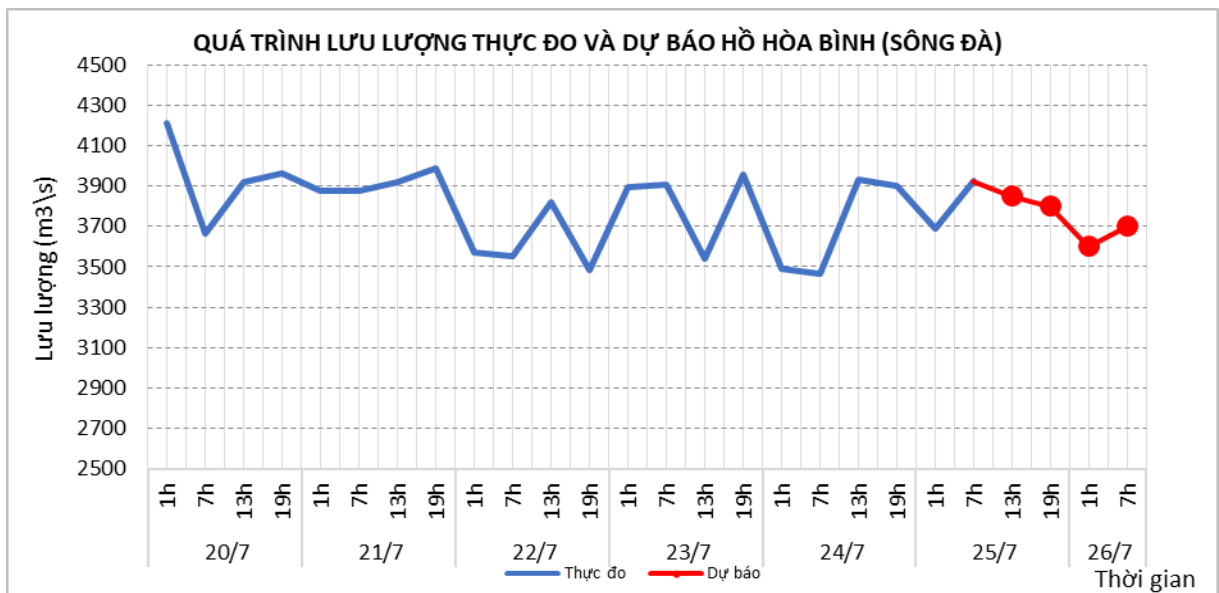
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



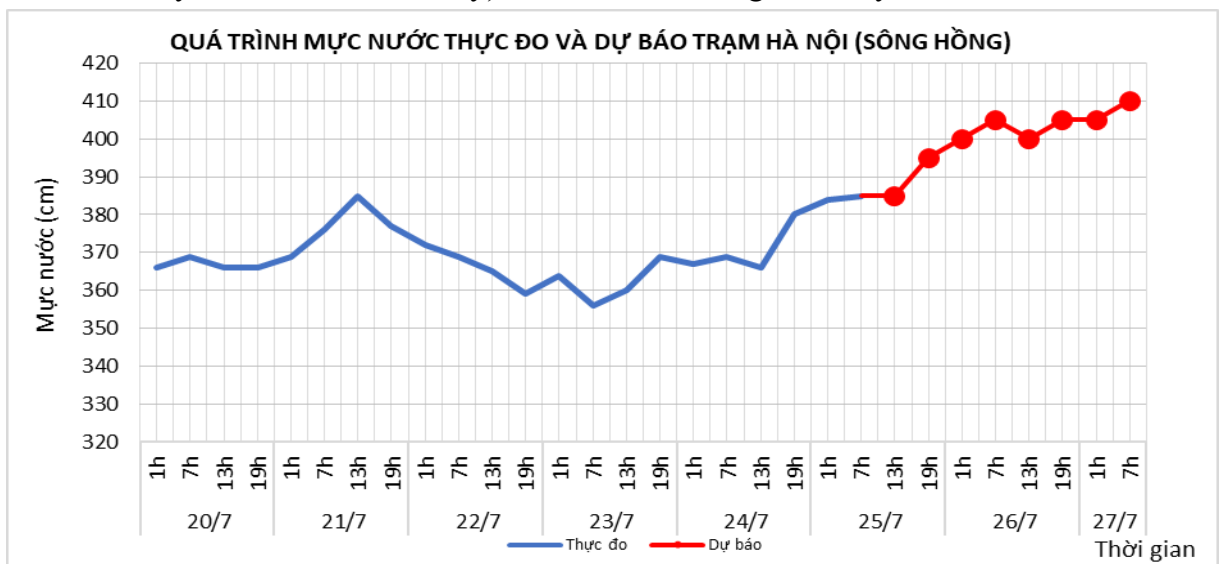
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội đang dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội sẽ tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên (Hồ Tuyên Quang mở 01 cửa xả đáy lúc 16h/24/7, hồ Hòa Bình vẫn duy trì mở 01 cửa xả đáy) và chịu ảnh hưởng của thủy triều



2. Lưu vực sông Thái Bình

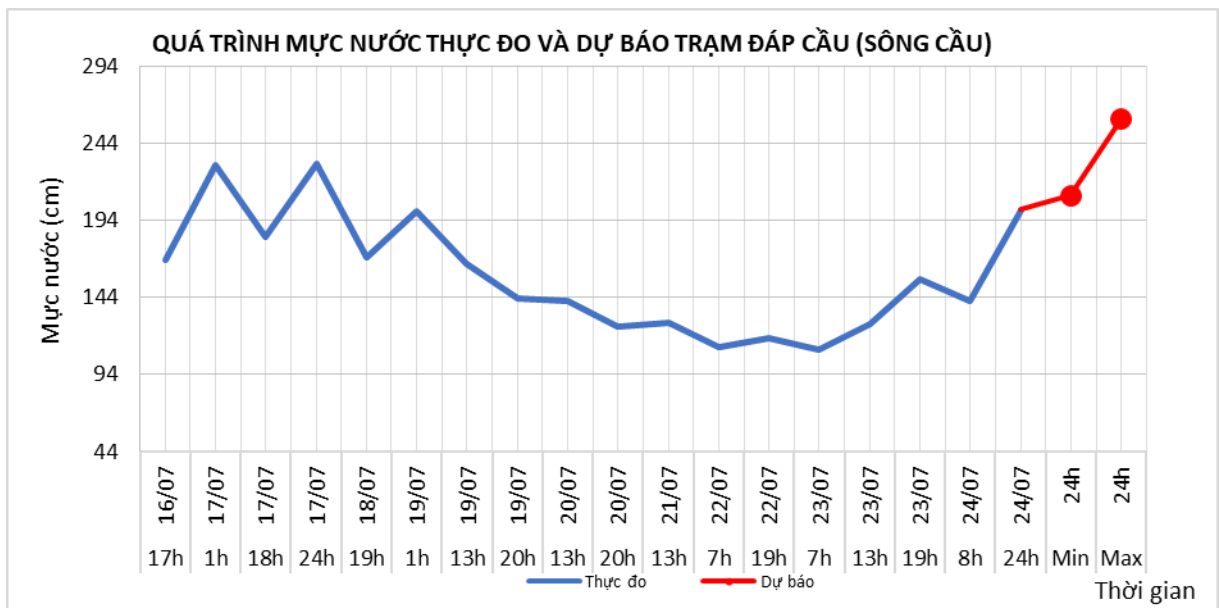
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.



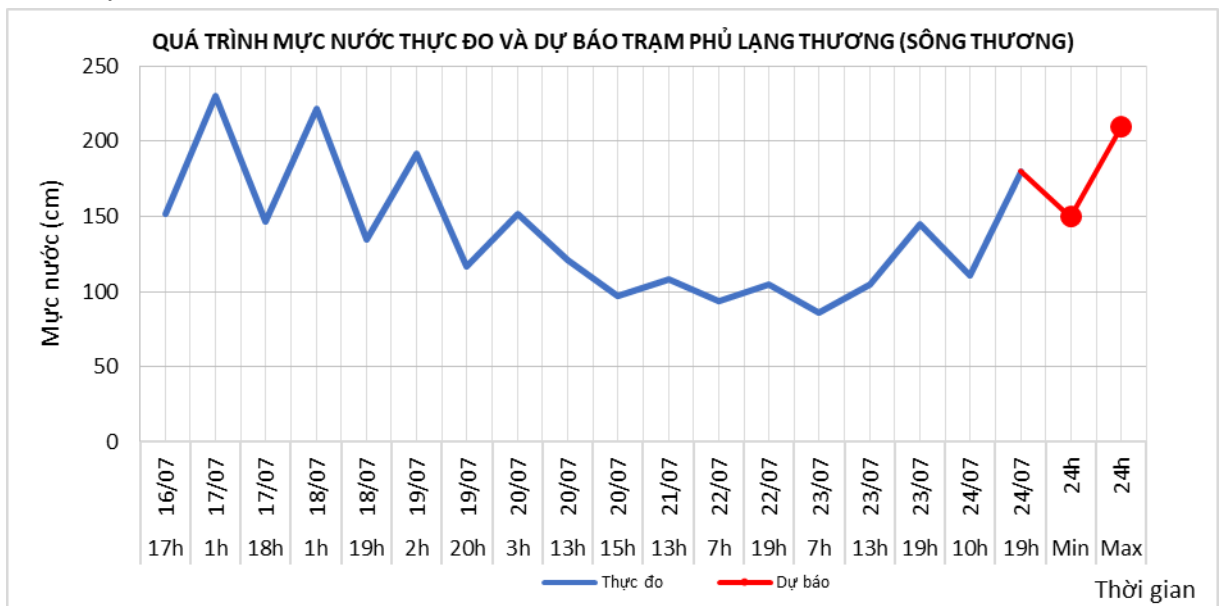
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.



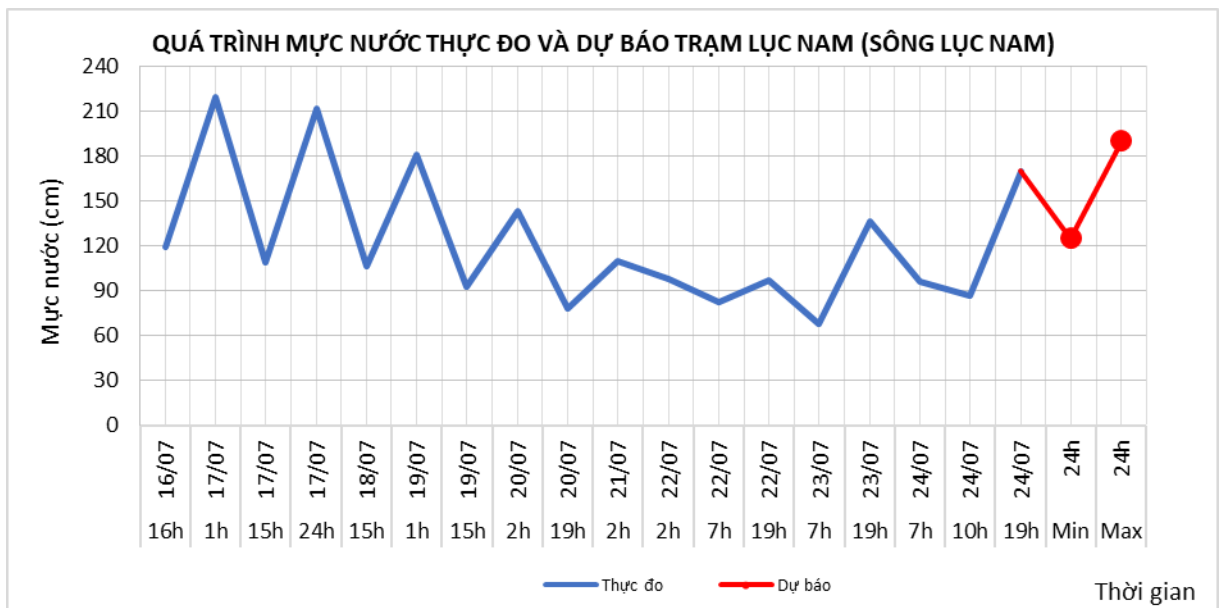
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.



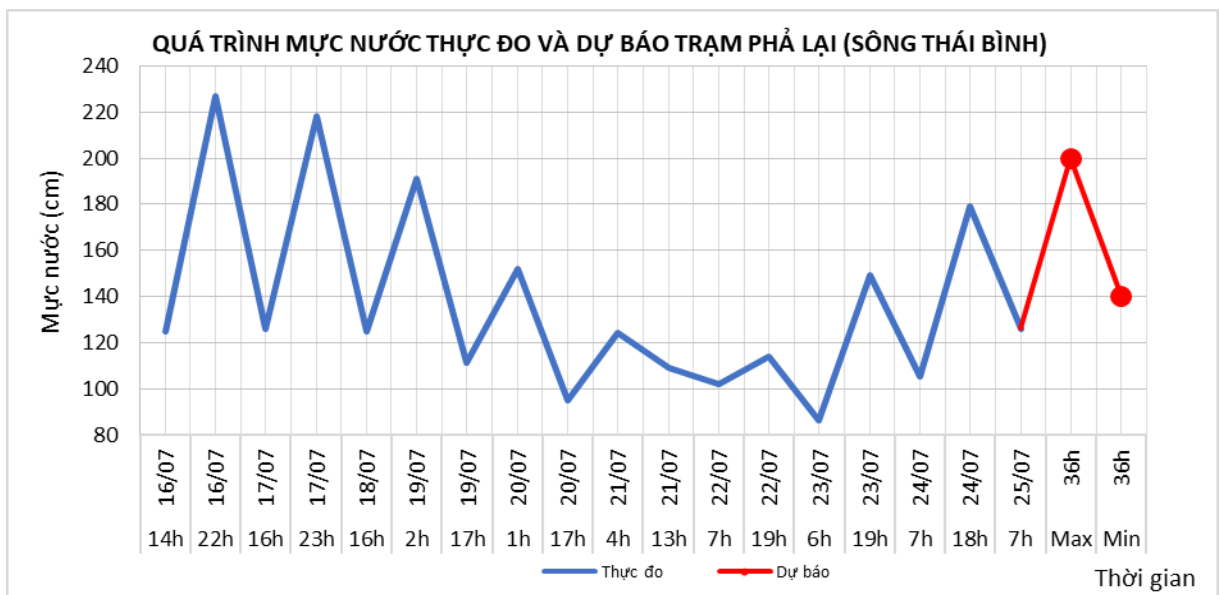
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình dao động chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 2,00m; thấp nhất là 1,40m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

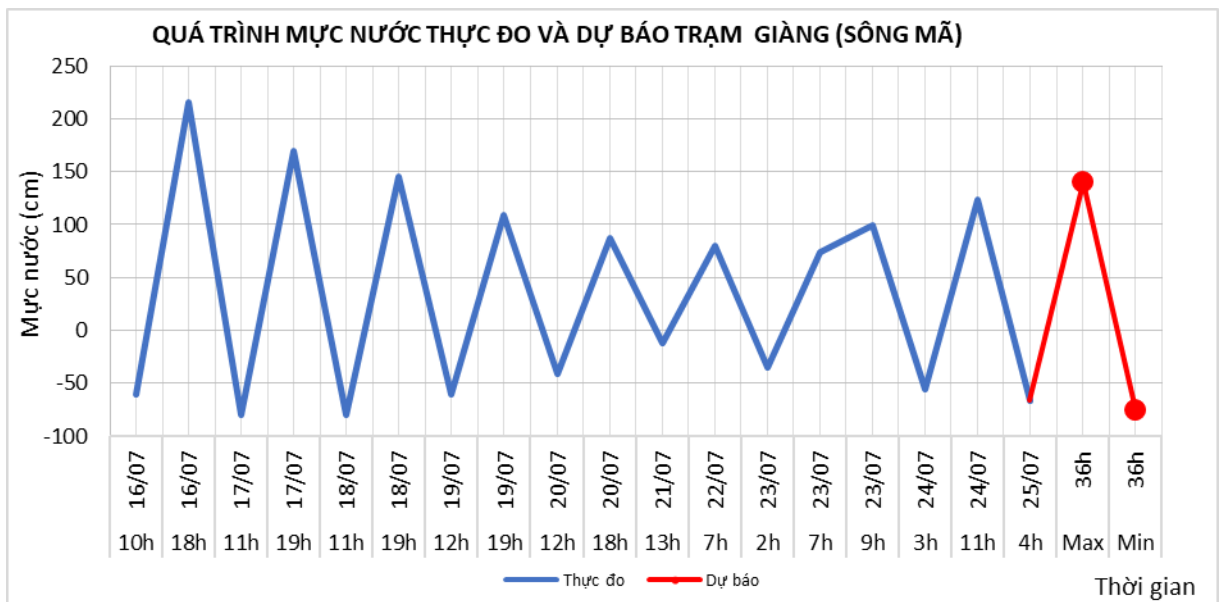
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.



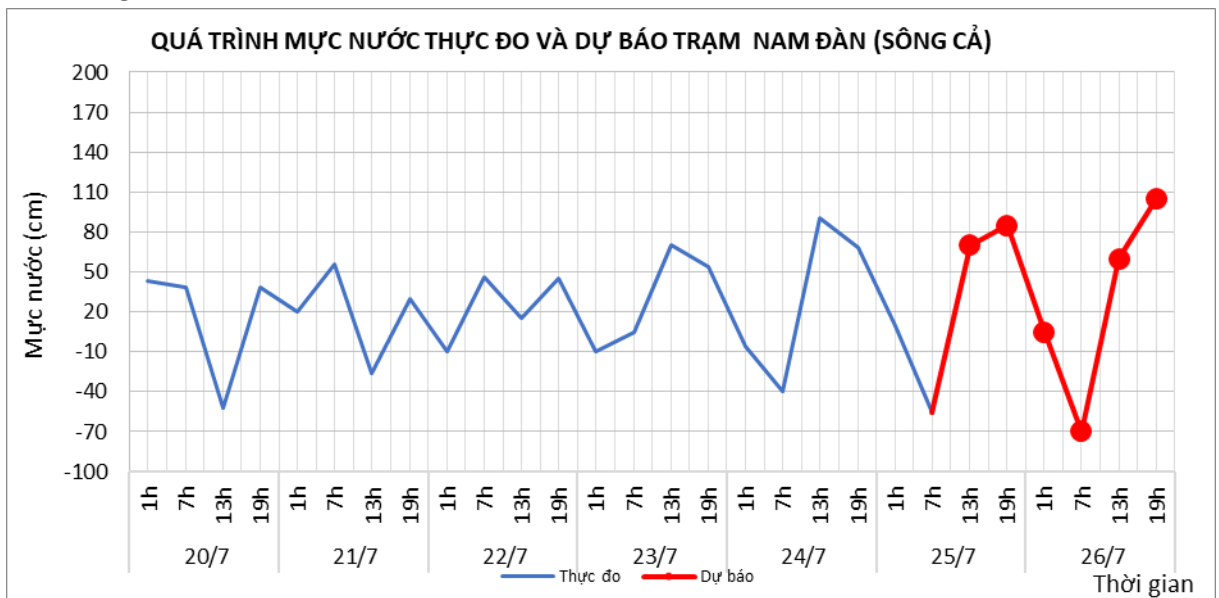
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều



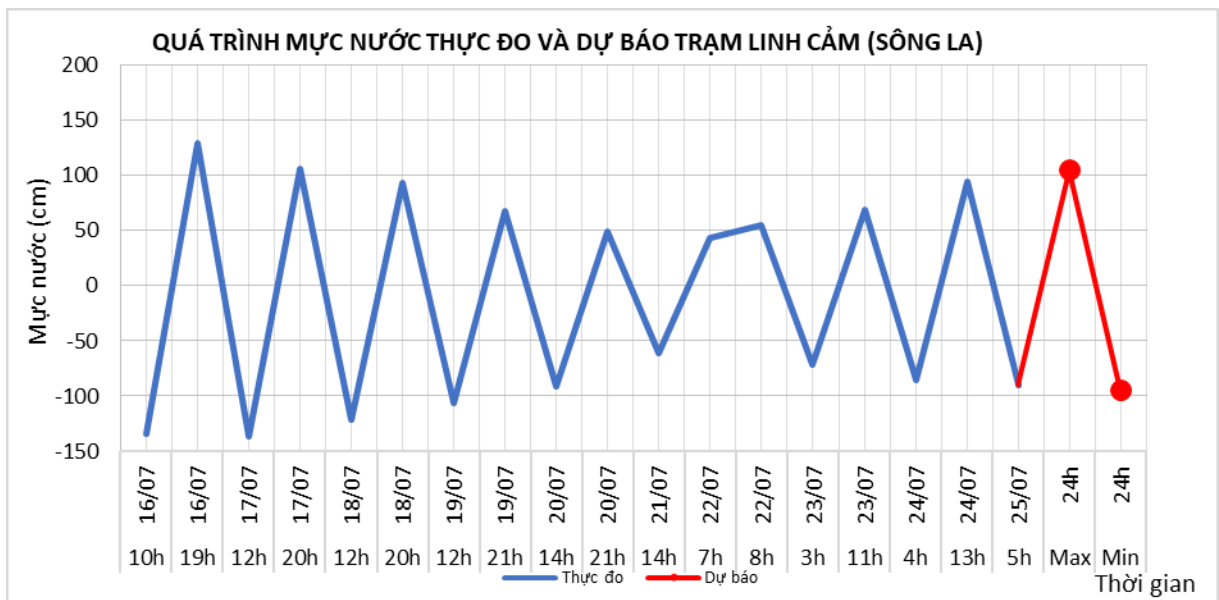
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động nhỏ, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động nhỏ, hạ lưu sông La dao động theo triều.



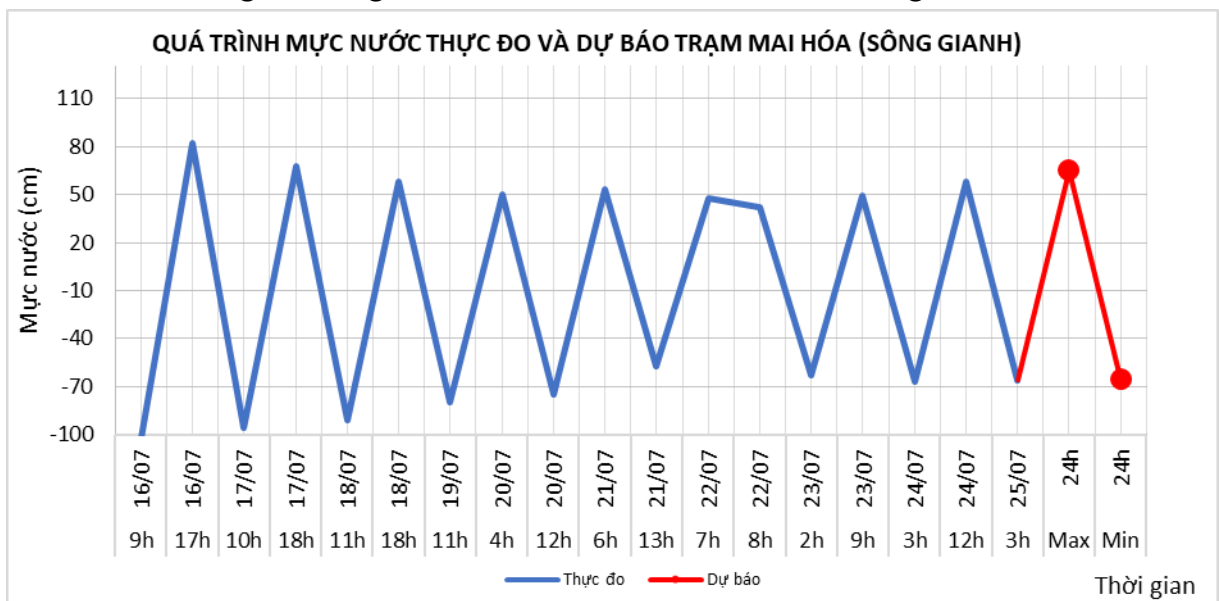
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh có dao động, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



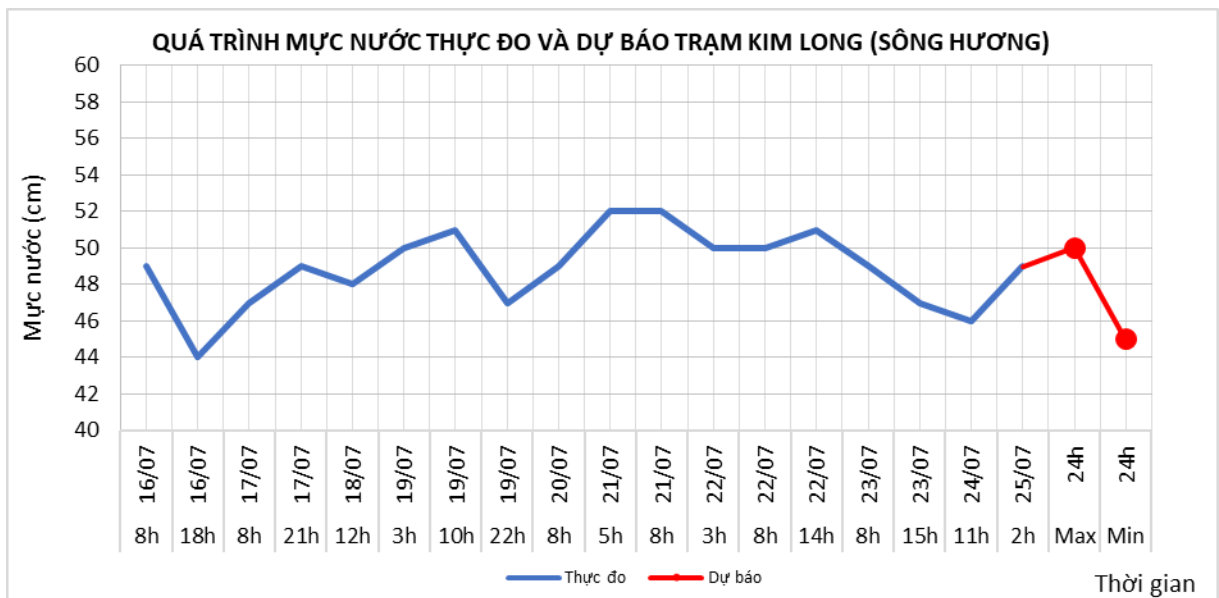
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương tiếp tục biến đổi chậm.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

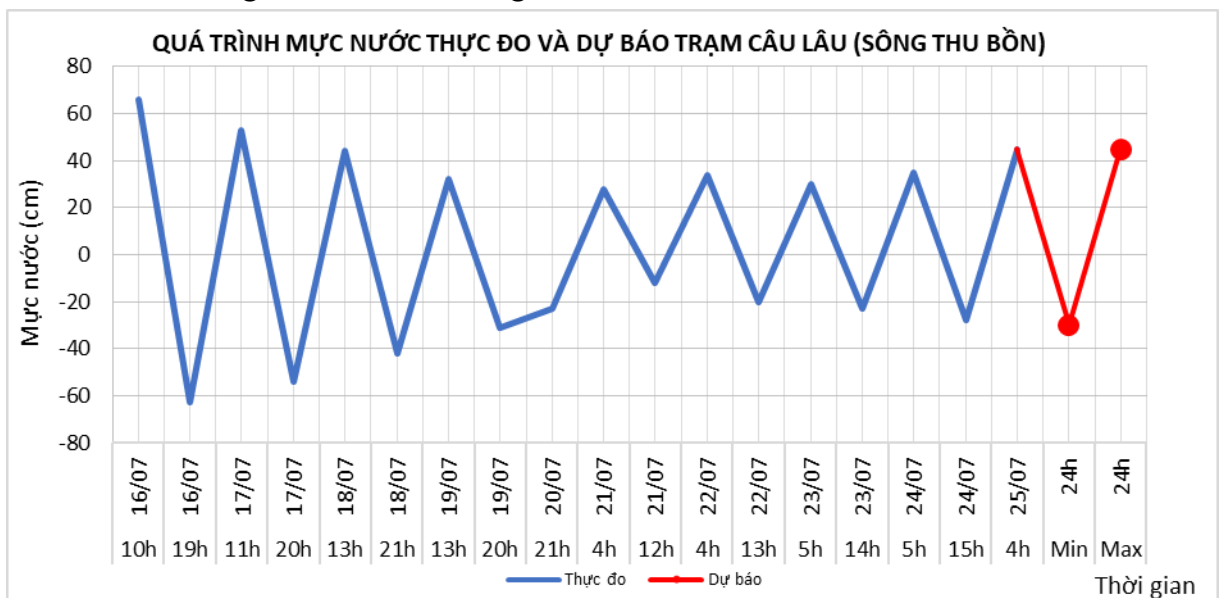
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



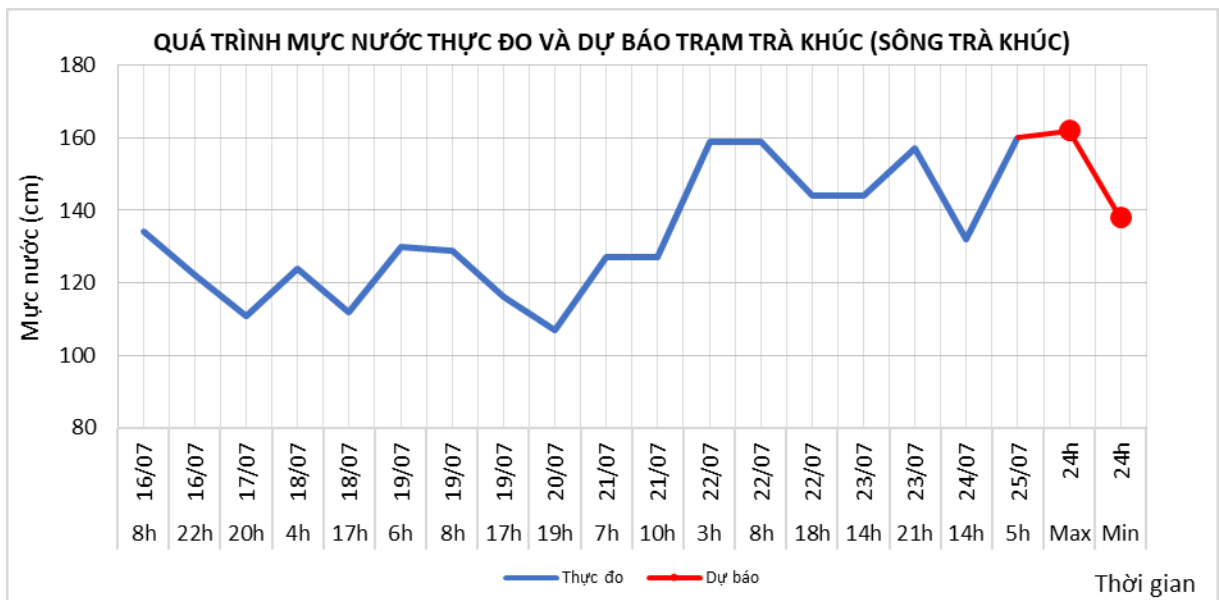
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc dao động theo điều tiết hồ chứa và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc tiếp tục dao động theo điều tiết hồ chứa và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



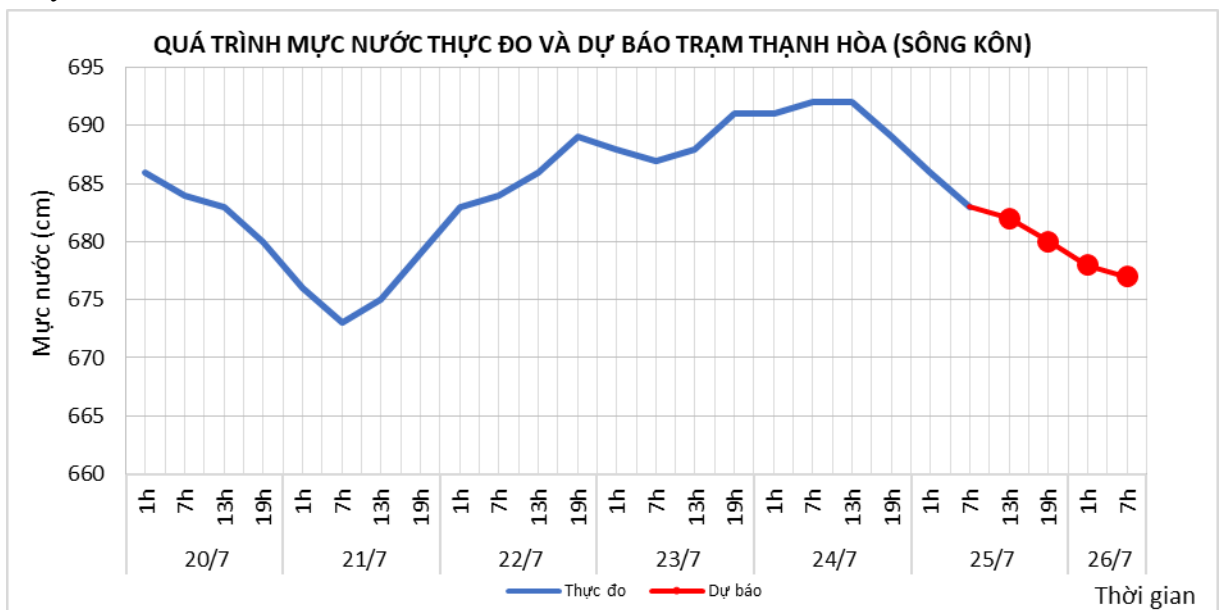
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa có dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.



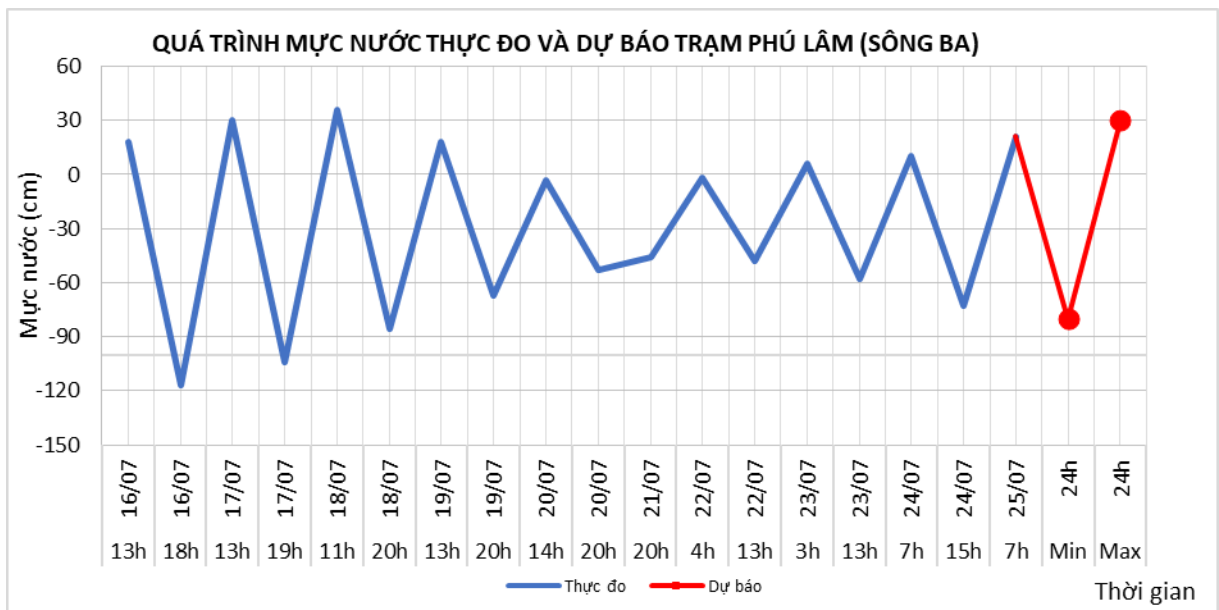
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Ba dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Ba tiếp tục dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

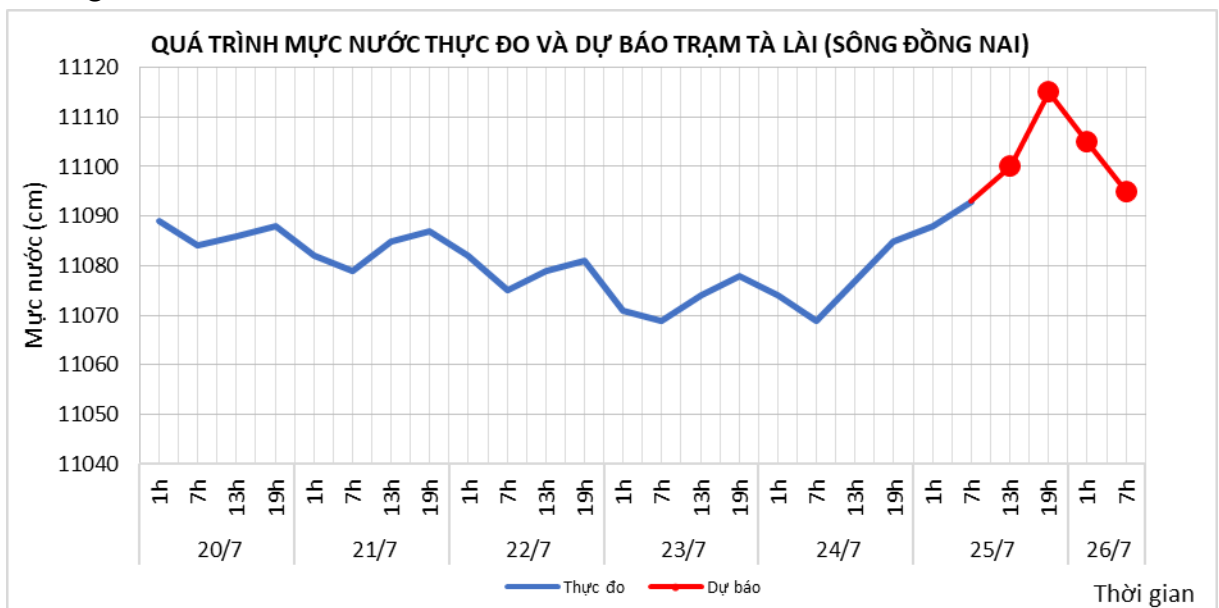
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài đang dao động .

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài tiếp tục dao động theo điều tiết hồ chứa thượng lưu.



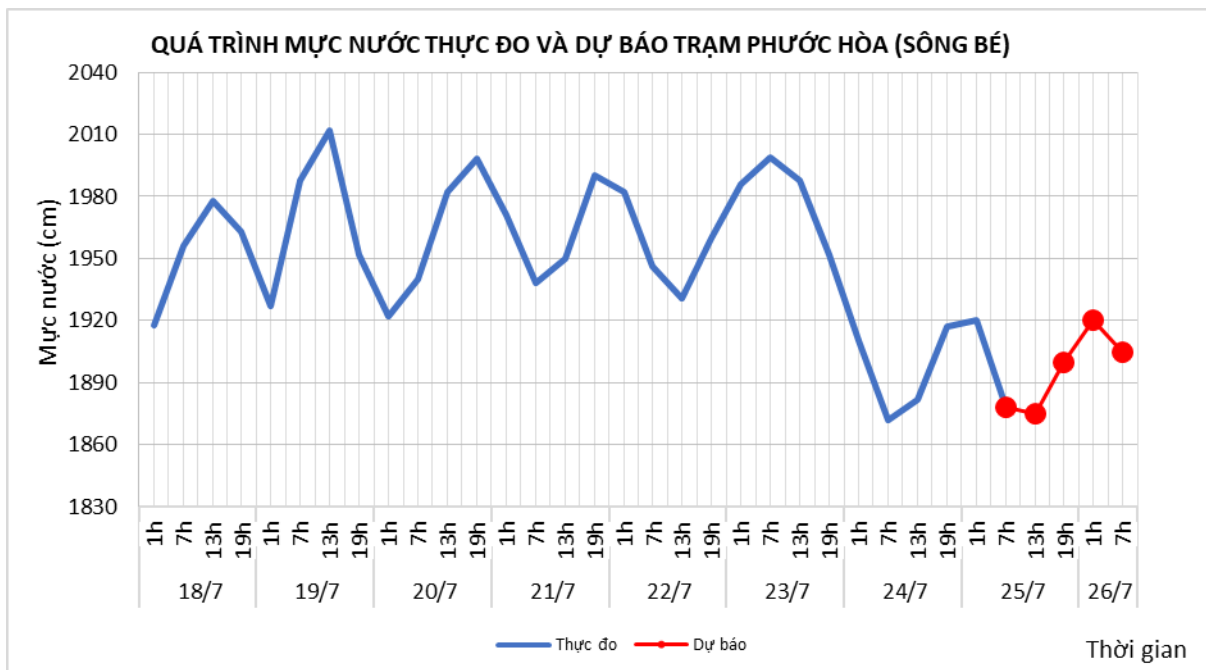
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ chứa



6. Lưu vực sông Mê Công

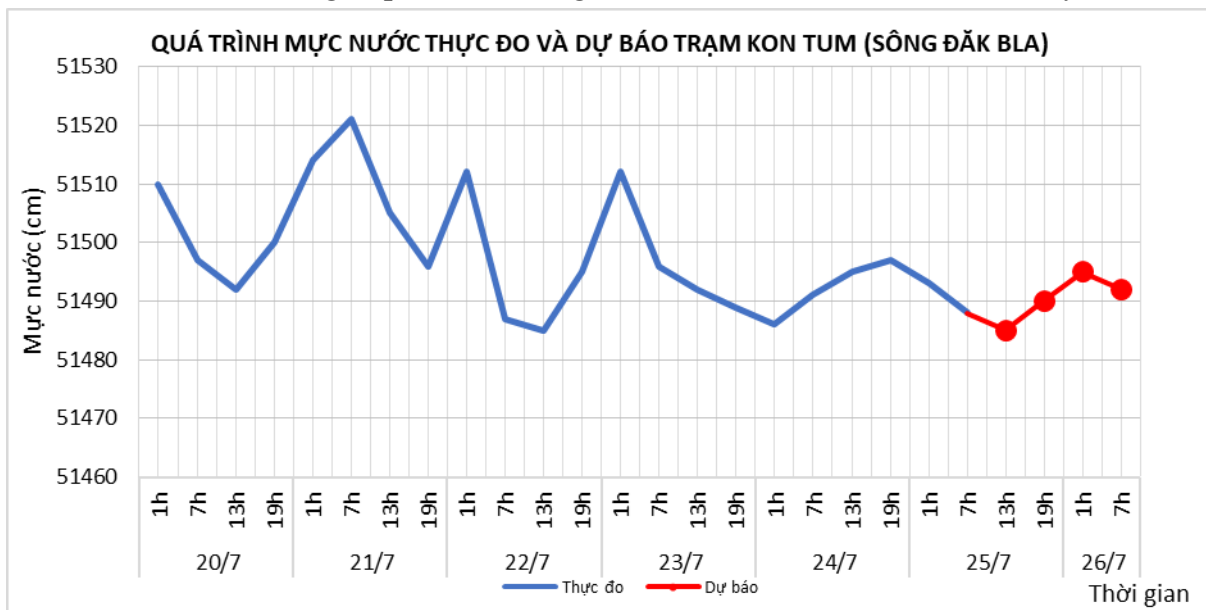
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông đang dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông tiếp tục dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.



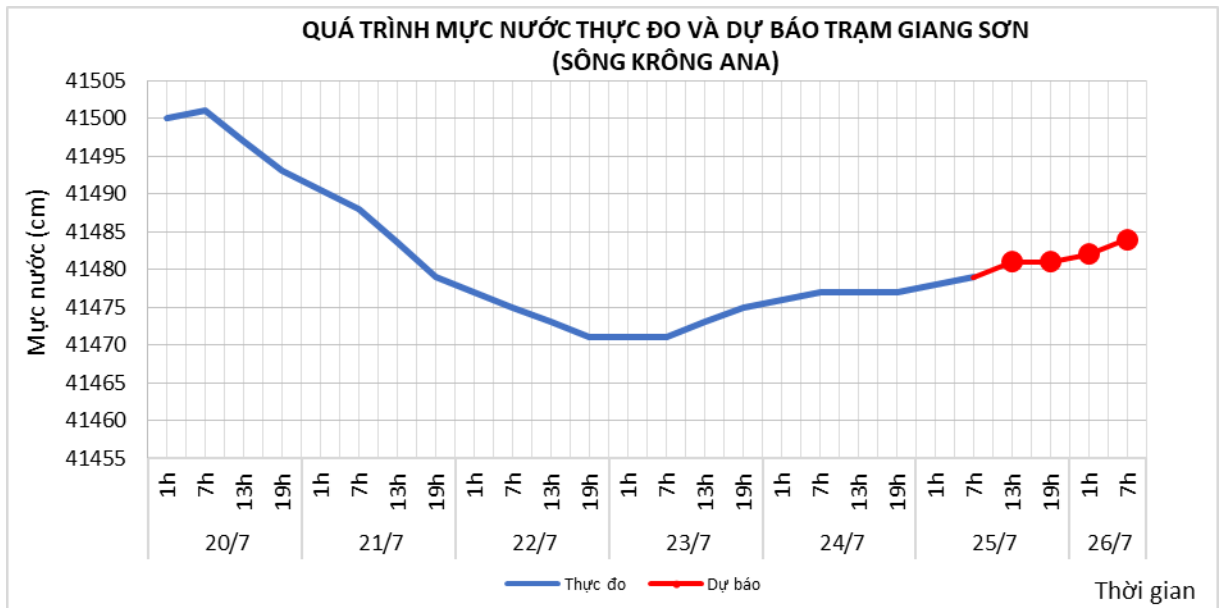
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tiếp tục biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



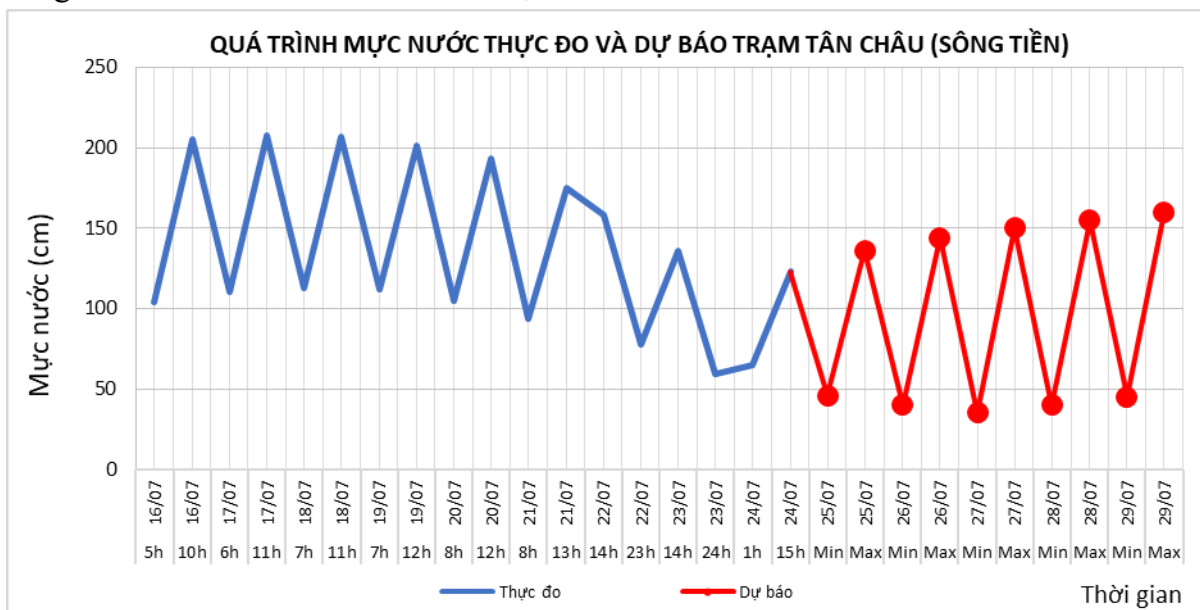
6.3. Sông Cũ Long

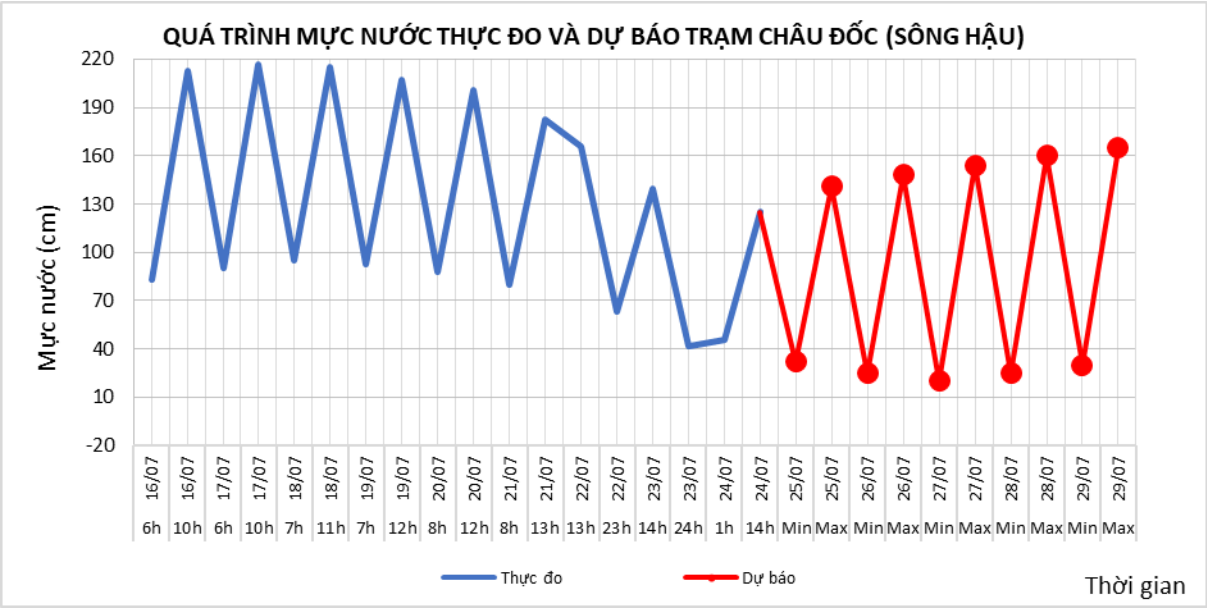
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cũ Long dao động theo triều với xu thế xuống dần. Mức nước cao nhất ngày 24/7 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 1,23m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 1,25m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức đầu nguồn sông Cũ Long dao động theo triều với xu thế xuống dần. Đến ngày 29/7, mức nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 1,60m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 1,65m.





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-24/07	19h-24/07	1h-25/07	7h-25/07	13h-25/07		19h-25/07		1h-26/07		7h-26/07		13h-26/07		19h-26/07		1h-27/07		7h-27/07	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	3930	3901	3688	3926	3850	↓	3800	↓	3600	↓	3700	↑								
Thao	Yên Bái	2550	2565	2572	2560	2555	↓	2570	↑	2570	→	2585	↑								
Thao	Phú Thọ	1234	1246	1267	1271	1275	↑	1280	↑	1275	↓	1285	↑								
Lô	Tuyên Quang	1588	1606	1670	1717	1740	↑	1735	↓	1705	↓	1680	↓								
Lô	Vụ Quang	812	848	865	921	975	↑	1005	↑	1010	↑	970	↓								
Hồng	Hà Nội	366	380	384	385	385	→	395	↑	400	↑	405	↑	400	↓	405	↑	405	→	410	↑
Cả	Nam Đàn	91	68	10	-56	70	↑	85	↑	5	↓	-70	↓	60	↑	105	↑				
Kôn	Thanh Hòa	692	689	686	683	682	↓	680	↓	678	↓	677	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11077	11085	11088	11093	11100	↑	11115	↑	11105	↓	11095	↓								
Bé	Phước Hòa	1882	1917	1920	1878	1875	↓	1900	↑	1920	↑	1905	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51495	51497	51493	51488	51485	↓	51490	↑	51495	↑	51492	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41477	41477	41477	41479	41481	↑	41481	→	41482	↑	41484	↑								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	201	↑	142	↑	260	↑	210	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	180	↑	111	↑	210	↑	150	↑
Lục Nam	Lục Nam	170	↑	87	↑	190	↑	125	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	179	↑	105	↑	200	↑	140	↑
Mã	Giàng (**)	124	↑	-66	↓	140	↑	-75	↓
La	Linh Cảm	95	↑	-90	↓	105	↑	-95	↓
Gianh	Mai Hóa	58	↑	-66	↑	65	↑	-65	↑
Hương	Kim Long	49	→	46	↓	50	↑	45	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	45	↑	-28	↓	45	→	-30	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	160	↑	132	↓	162	↑	138	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	21	↑	-73	↓	30	↑	-80	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày												Mức nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
		24/07		25/07		26/07		27/07		28/07		29/07		24/07		25/07		26/07		27/07		28/07		29/07	
Sông Tiền	Tân Châu	123	📉	136	📈	144	📈	150	📈	155	📈	160	📈	65	📉	46	📉	40	📉	35	📉	40	📈	45	📈
Sông Hậu	Châu Đốc	125	📉	141	📈	148	📈	154	📈	160	📈	165	📈	46	📈	32	📉	25	📉	20	📉	25	📈	30	📈

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 26/07

Tin phát lúc: 10h30’

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Phùng Tiến Dũng